**SỞ GD-ĐT TP ĐÀ NẴNG**

**TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN**

**TỔ : LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I - LỊCH SỬ 10**

**NĂM HỌC : 2021 - 2022**

**PHẦN I. Câu hỏi trắc nghiệm (7.0 điểm)**

**Bài 1 và bài 2: Xã hội nguyên thủy**

**Câu 1: Tìm ra lửa là một phát minh lớn của :**

A. Vượn cổ. B.Người Tối cổ. C. Người tinh khôn. D. Người hiện đại.

**Câu 2: «*Họ sống quây quần theo quan hệ ruột thịt với nhau, gồm 5-7 gia đình. Mỗi gia đình có đôi vợ chồng và con nhỏ chiếm một góc lều hay góc hang».* Đó là tổ chức**

A. Thị tộc B. Bộ lạc C. Bầy người nguyên thuỷ D. Công xã nông thôn.

**Câu 3: Ý nào sau đây *không phải* là đặc điểm của loài vượn cổ :**

A. Sống cách đây khoảng 6 triệu năm. B. Có thể đứng và đi bằng hai chân.

C. Dùng tay để cầm, nắm thức ăn. D. Trên cơ thể không còn lớp lông

**Câu 4: Mọi sinh hoạt được coi là của chung, việc chung, làm chung, ăn chung, ở chung. Đó là tính :**

A. Bình đẳng của người nguyên thuỷ B. Cộng đồng của người nguyên thuỷ

C. Phân công lao động của người nguyên thuỷ D. Công bằng của người nguyên thuỷ.

**Câu 5: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến xã hội có giai cấp xuất hiện là**

A. Công cụ kim loại xuất hiện B. Sản phẩm dư thừa thường xuyên

C. Tư hữu xuất hiện. D. Gia đình phụ hệ xuất hiện.

**Câu 6. Tổ chức xã hội đầu tiên của con người là:**

A**.** Quan hệ hợp đoàn B**.** Bộ lạc C**.** Bầy người nguyên thủy D.Thị tộc

**Câu 7. Phát minh quan trọng bậc nhất, cải thiện căn bản đời sống người nguyên thuỷ là ?**

A. Phát minh ra cung tên. B. Phát minh ra nhà cửa. C. Phát minh ra lao. D. Phát minh ra lửa.

**Câu 8. Con người tự cải biến, hoàn thiện mình từng bước nhờ :**

A. Lao động B. Nướng chín thức ăn. C. Sử dụng lửa. D. Bộ não phát triển.

**Câu 9. Lịch sử ghi nhận bước nhảy vọt thứ hai từ Vượn thành Người khi xuất hiện :**

1. Người tinh khôn. B. Người Tối cổ. C. Vượn người. D. Người vượn.

**Câu 10. Các nhà khảo cổ học coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì**

A. Con người biết trồng trọt và chăn nuôi.

B. Con người bắt đầu có óc sáng tạo.

C. Đời sống tinh thần bắt đầu hình thành.

D. Đời sống con người tiến bộ với tốc độ nhanh hơn và ổn định hơn

**Câu 11. Người nguyên thuỷ ‘‘chung lưng đấu cật’’, hợp tác lao động, hưởng thụ bằng nhau, vì ?**

A. Họ yêu thương nhau, không muốn sống xa nhau.

B. Tinh thần tương thân thương ái.

C. Tình trạng đời sống còn quá thấp, chưa có của cải dư thừa.

D. Mọi người có quan hệ huyết thống với nhau.

**Bài 3. Các quốc gia cổ đại phương Đông**

**Câu 12: Chế độ Nhà nước của xã hội có giai cấp đầu tiên ở phương Đông được gọi là:**

A. chế độ dân chủ chủ nô. B. chế độ chuyên chế cổ đại

C. chế độ cộng hòa. D. chế độ chiếm hữu nô lệ.

**Câu 13. Điều kiện thiên nhiên thuận lợi ở các quốc gia cổ đại phương Đông có ý nghĩa gì ?**

A. Nghề nông phát triển B. Công tác thủy lợi mở rộng

C. Thương nghiệp đường biển D. Nhà nước ra đời sớm.

**Câu 14: Vai trò của nông dân công xã trong xã hội cổ đại phương đông là :**

A. là lực lượng sản xuất chính B. phục vụ cho quý tộc

C. thực hiện nghĩa vụ cho nhà vua D. tham gia chiến tranh

**Câu 15. Các quốc gia cổ đại phương Đông được hình thành từ khoảng**

A. thiên niên kỉ V –IV trước công nguyên

B. thiên niên kỉ IV-III trước công nguyên

C. thiên niên kỉ III-II trước công nguyên

D. thiên niên kỉ II-I trước công nguyên

**Câu 16. Sáng tạo ra chữ Ảrập và chữ số 0 là của người :**

A. Ai Cập B. Hy Lạp C. Ấn Độ D. Trung Quốc

**Câu 17. Phát minh lớn và cũng là biểu hiện đầu tiên của văn minh loài người là?**

A. phát minh ra lịch B. phát minh ra chữ viết

C. phát minh ra chữ số D. phát minh ra giấy.

**Câu 18. Các công trình kiến trúc đồ sộ của phương Đông cổ đại đã thể hiện**

A. sự tôn sùng thần thánh của con người

B. uy quyền của các vua chuyên chế

C. sự giàu có của các quốc gia cổ đại

D. sức lao động và trí sáng tạo vĩ đại của con người.

**Câu 19. Nhà nước ở Phương Đông ra đời sớm hơn nhà nước ở Phương Tây là do:**

A. Điều kiện tự nhiên thuận lợi. B. Nghề thủ công phát triển

C. Chăn nuôi, trồng trọt phát triển. D. Công cụ sắt xuất hiện.

**Câu 20. Các quốc gia cổ đại phương Đông được hình thành ở khu vực nào ?**

1. Ven biển B. Lưu vực các con sông lớn C. Trên núi cao D. Ở Vùng thung lũng

**Câu 21. Ở phương Đông, hai ngành khoa học ra đời vào loại sớm nhất là :**

A. Lịch pháp và Chữ viết B. Toán học và Thiên văn học

C. Chữ viết, Thiên văn học D. Thiên văn học và lịch pháp học

**Câu 22. Những công trình nghệ thuật kiến trúc tiêu biểu của các quốc gia cổ đại phương Đông là :**

A. Kim tự tháp, thành Ba bi lon, Van lý trường thành.

B. Đấu trường Rô -ma, đền Pác tê nông, tượng lực sĩ ném đĩa,…

C. Tượng nhân sư, khu đô thị cổ Ha ráp pa- Mô hen rô đa rô

D. Ăng co vát, Đền Bô rô bu đua, tháp Chăm, Thạt Luổng

**Bài 4. Các quốc gia cổ đại phương Tây Hy lạp và Rô ma**

**Câu 23. Người Hi Lạp cổ có hiểu biết về Trái Đất và hệ Mặt Trời như thế nào ?**

A. Trái Đất có hình đĩa dẹt.

B. Trái Đất có hình quả cầu tròn.

C. Trái Đất hình quả cầu tròn, Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

D. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Trái Đất quay quanh Mặt Trời.

**Câu 24. Ngành kinh tế chính ở các quốc gia cổ đại phương Tây là:**

A. nông nghiệp và thủ công nghiệp

B. nông nghiệp và thương nghiệp

C. thủ công nghiệp và thương nghiệp

D. chế biến nông sản và làm hàng thủ công mĩ nghệ.

**Câu 25: Vì sao nền kinh tế chính của cư dân phướng Tây cổ đại là Thủ công – Thương nghiệp ?**

A. Lãnh thổ núi cao nguyên, đất canh tác ít khô cứng.

B. Do đồ sắt xuất hiện muộn nên không phát triển nông nghiệp.

C. Do truyền thống phát triển kinh tế thủ công, thương nghiệp.

D. Do nằm ven biển Địa trung hải nên không có điều kiện phát triển nông nghiệp

**Câu 26: Đấu trường Rôma, đền Pác-tê-nông, tượng lực sĩ ném đĩa, thần vệ nữ Mi-lô là những công trình kiến trúc ở :**

1. Các nước Đông Nam Á B. Ai Cập, Lưỡng Hà

C. Hy lạp và Rô ma D. Trung Quốc và Ấn Độ

**Câu 27. Ở phương Tây cổ đại “không chấp nhận có vua có đại hội công dân và hội đồng 500 người”, đó là biểu hiện của thế chế chính trị gì ?**

1. Chuyên chế cổ đại B. Thể chế Dân chủ

C. Chuyên chế trung ương tập quyền D. Phong kiến phân quyền

**Bài 5. Trung Quốc thời phong kiến**

**Câu 28. Công cụ sắc bén phục vụ nhà nước phong kiến, trở thành cơ sở lí luận và tư tưởng của chế độ phong kiến Trung Quốc là :**

A. Nho giáo B. Phật giáo C. Đạo giáo D. Thiên chúa giáo

**Câu 29. Hai thể loại văn học nổi bật nhất của Trung Quốc thời phong kiến là gì ?**

A. Thơ đường, ca dao B.Thơ đường, tục ngữ

C.Tiểu thuyết thời Minh, thơ đường D. Thơ đường, tiểu thuyết Minh - Thanh

**Câu 30: Thời phong kiến, Trung Quốc có “ tứ đại phát minh” đó là :**

1. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, luyện kim B. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng

C**.** Giấy, la bàn , thuốc súng, luyện kim D**.** La bàn, thuốc súng, luyện kim, làm gốm

**Câu 31. Chế độ quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền là chế độ :**

A.Vua đứng đầu nhưng quyền lực tập trung trong tay quan lại và tăng lữ

B. Không có vua , mọi công việc do Hội đồng công xã quyết định

C. Do vua đứng đầu và mọi quyền lực tập trung vào tay vua

D. Do vua đứng đầu nhưng quyền lực nằm trong tay tăng lữ

**Câu 32. Trong chính sách đối ngoại của mình, hầu hết các triều đại phong kiến Trung Quốc đều :**

A. Quan hệ hoà hiếu với các nước láng giềng

B. Mở rộng quan hệ sang phương Tây

C. Thần phục các nước phương Tây

D. Gây chiến tranh xâm lược, thôn tính đất đai các nước xung quanh.

**Câu 33. Những công trình nghệ thuật kiến trúc đặc sắc của Trung Quốc thời phong kiến là :**

1. Vạn lí trường thành, tháp Thạt luổng, tháp Phổ Minh

B. Vạn lí trường thành, Ăng co vát, chùa Hang

C. Vạn lí trường thành, những cung điện cổ kính, những bức tượng phật

D. Vạn lí trường thành, cung điện cổ kính, chùa Thiên Mụ

**Bài 6 và bài 7. Ấn Độ Thời phong kiến**

**Câu 34: Chùa Hang là kiến trúc phật giáo tiêu biểu của nước nào ?**

A. Trung Quốc B. Việt Nam C. Ấn Độ D. Cam –pu- chia

**Câu 35: Công trình nghệ thuật kiến trúc ở Việt Nam ảnh hưởng văn hoá truyền thống Ấn Độ là :**

A. chùa Một Cột, chùa Thiên Mụ B. Kinh thành Huế

C. Tháp Phổ Minh, Chùa Dâu D. Tháp Chăm, Thánh địa Mĩ Sơn

**Câu 36: Vương triều Hồi giáo Đê-li đã tạo nên sự giao lưu giữa hai nền văn hóa Đông - Tây, đó là nền văn hóa nào ?**

**A. Ấn Độ Hin đu và Ả Rập Hồi giáo B. Ấn Độ Hin đu và Ả Rập thiên chúa**

**C. Ấn Độ Phật giáo và Ả Rập hồi giáo C. Ấn Độ Hịn đu và Mông cổ Hồi giáo**

**Câu 37. “Sự định hình và phát triển văn hóa truyền thống Ấn Độ” đó là nét đặc sắc nổi bật của vương triều nào ?**

1. Vương triều Hồi giáo Đê-li B. Vương triều Gúp-ta

C. Vương triều Hac-sa D. Vương triều Mô-gôn

**Câu 38. Kiểu chữ cổ Brahmi là chữ do người nước nào sáng tạo ra ?**

1. Chữ của người Cam-pu-chia B. Chữ của người Chăm-pa

C. Chữ của người Ấn Độ D. Chữ của người Lào

**Câu 39. Trong thời kì phong kiến ở Ấn Độ vương triều nào là vương triều ngoại tộc ?**

A. Vương triều Đê-li và Mô-gôn B. Vương triều Đê-li và Ma-ga-đa

C. Vương triều Mô-gôn và Gúp-ta D. vương triều Đê-li và Pa-la-va

**Câu 40. Ấn Độ là quê hương của những tôn giáo lớn nào ?**

1. Hồi giáo, Phật giáo B. Phật Giáo, Đạo giáo

C. Phật giáo, Hin đu giáo D. Hin đu giáo, Thiên chúa giáo

**Câu 41: Ấn Độ giáo thờ những vị thần nào ?**

A. Brama, siva, Visnu B. Brama, siva, Visnu, thần dớt

C. Brama, siva, Inđra,Visnu D. Brama, siva, thần sáng tạo

**Câu 42: Ở đâu trên thế giới tiếp nhận và ảnh hưởng rõ rệt nhất văn hóa Ấn Độ?**

A. Tây Nam Á và Nam Á B. Các nước Đông Nam Á

C. Tây Âu và Tây Á D. Đông Nam Á và Tây Âu

**Bài : Lịch sử địa phương Đà Nẵng**

**Câu 43. Vào cuối thời kì nguyên thủy, Đà Nẵng thuộc nền văn hóa nào ?**

1. **Văn hóa Phùng Nguyên B. Văn hóa Bắc Sơn**

**C. Văn hóa Sa Huỳnh D. Văn hóa Óc Eo**

**Câu 44. Đà Nẵng và Hội An có sự liên lạc mật thiết với nhau bởi :**

1. **Thông qua sông Hàn B. Thông qua sông Cu Đê**

**C. Thông qua sông cổ Cò D. Thông qua sông Thu Bồn**

**Câu 45. Chủ quyền quần đảo Hoàng Sa được nhà nước phong kiến Việt Nam thực thi vào thời kì nào ?**

1. **Từ thế kỉ XV thời nhà Lê B. Từ thế kỉ X thời nhà XI**

**C. Từ thế kỉ XVII thời chúa Nguyễn D. Từ thế kỉ XVIII thời Tây Sơn**

**Câu 46. Theo cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông năm 1471, Đà Nẵng thuộc :**

1. Hòa Vang - Quảng Nam B. Đại Lộc - Quảng Nam

C. Điện Bàn - Quảng Nam D. Hòa Vang - Đà Nẵng

**Câu 47. Quá trình Việt Nam chiếm hữu và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa diễn ra như thế nào ?**

A. Hòa bình liên tục trong thời gian dài

B. Hòa bình và có tranh chấp với các nước khác

C. Hòa bình nhưng không liên tục

D. Hòa bình liên tục trong thời gian ngắn

**Câu 48. Cuộc hôn nhân giữa vua Cham pa và công chúa Huyền Trân năm 1306 có ý nghĩa gì ?**

1. Quan hệ tốt đẹp giữa 2 nước. B. Đại Việt trở thành một vùng đất của Champa

C. Chiến tranh giữa 2 nước D. Đà Nẵng trở thành vùng đất thuộc Đại Việt

**Bài 8. Các quốc gia Đông Nam Á**

**Câu 49. Sự ra đời của các quốc gia cổ Đông Nam Á gắn liền với sự tác động của :**

**A. Kinh tế và văn hóa của Ấn Độ B. Văn hóa và chính trị của Ấn Độ**

**C. Kinh tế và văn hóa của Trung Quốc D. Kinh tế và văn hóa phương Tây**

**Câu 50. Từ khoảng đầu công nguyên đến thế kỉ VII, ở Trung bộ Việt Nam ngày nay có quốc gia cổ nào ra đời ?**

1. **Quốc gia Pa-gan B. Quốc gia phù Nam**
2. **C. Quốc gia Văn Lang D. Quốc gia Chăm-pa**

**Câu 51. Vương quốc Su-khô-thay và A-út-thay-a của người Thái được thành lập ở khu vực nào của Đông Nam Á ?**

1. **Thượng nguồn sông Mê công B. Hạ nguồn sông Mê công**

**C. Lưu vực sông Mê Nam D. Lưu vực sông I-ra-oa-đi**

**Câu 52. Vì sao năm 1432, người Khơ - me phải bỏ Ăng co chạy về phía Nam “Biển Hồ”?**

1. **Phía Nam Biển hồ là vùng đất trù phú.**

**B. Bị người Thái tấn công đánh chiếm Ăng co**

**C. Bị người Mã lai đánh chiếm phía tây Biển Hồ**

**D. Vì vương triều Ăng co tranh giành quyền lực lẫn nhau**

**Câu 53. Từ những thế kỉ đầu công nguyên ở Nam bộ của Việt Nam ngày nay có vương quốc nào ra đời ?**

1. Vương quốc Chăm pa B. Vương quốc Phù Nam

C. Vương quốc Pa Gan D. Vương quốc Lan Xang

**Câu 54. Văn hóa của các nước Đông Nam Á chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ văn hóa nước nào ?**

1. Thái Lan B. Nhật Bản C. Trung Quốc D. Ấn Độ

**Bài 9. Vương quốc Cam-pu-chia và Lào**

**Câu 55. Ai là người có công thống nhất Các Mường cổ ở Lào và thành lập nên vương quốc Lan Xang vào thế kỉ XIV ?**

1. Xu-li-nha Vông-xa B. Pha Ngừm C. Chậu A Nụ D. Khún Bo-lom

**Câu 56. Vương quốc của người Khơ me được hình thành vào khoảng thời gian nào ?**

1. Khoảng thế kỉ IV B. Khoảng thế kỉ V C. Khoảng thế kỉ VII D. Khoảng thế kỉ VI

**Câu 57. Năm 1353, vương quốc nào của người Thái được hình thành ở lưu vực sông Mê Công ?**

1. **Vương quốc Mô-giô-pa-hít B. Vương quốc Lan Xang**

**C. Vương quốc Chăm - pa D. Vương quốc Pa-gan**

**Câu 58. Quốc gia mở đầu cho quá trình hình thành và phát triển của vương quốc Mi-an-ma là :**

1. **Quốc gia Pa-gan B. Quốc gia Tôn-gu C. Quốc gia Pê-gu D. Quốc gia Tha tơn**

**Câu 59. Đất nước Cam-pu-chia được ví như là :**

1. Một thảo nguyên mênh mông B. Một đất nước chùa tháp

C. Một lòng chảo khổng lồ D. Một đất nước triệu voi

**Câu 60. Vương quốc Cam-pu-chia thời kì cổ đại còn có tên gọi khác là gì ?**

1. Chân Lạp B. Phù Nam C. A-út-thay-a D. Lan Xang

**Câu 61. Yếu tố tạo nên sự thống nhất của quốc gia Lào về mặt địa lí là :**

1. Đồng bằng rộng lớn ven sông B. Sông Mê công

C. Có con người sinh sống lâu đời D. sự phát triển nghề nông lúa nước

**Câu 62. Công trình nghệ thuật , kiến trúc nổi tiếng nhất của Cam-pu-chia là :**

1. Tháp Thạt Luổng B. Khu chùa Vàng

C. Ăng co vát và Ăng co thom D. Thánh địa Mĩ Sơn

**Bài 10, 11: Tây Âu thời phong kiến**

**Câu 63. Xã hội phong kiến Tây Âu được hình thành vào khoảng thời gian nào ?**

1. **Giữa thế kỉ IX. B. Nửa sau thế kỉ V đến thế kỉ XI.**

**C. Thế kỉ VII đến thế kỉ XI. D. Thế kỉ VII đến thế kỉ X.**

**Câu 64. Lãnh địa phong kiến ở Tây Âu là gì ?**

1. **Là vùng đất rộng lớn của nông dân.**

**B. Là vùng đất rộng lớn của lãnh chúa và nông nô**

**C. Là vùng đất rộng lớn của lãnh chúa và bình dân**

**D. Là vùng đất rộng lớn của quý tộc và Tăng lữ**

**Câu 65. Đặc điểm kinh tế của lãnh địa phong kiến Tây Âu là gì ?**

1. **Là một đơn vị kinh tế mở rộng, trao đổi với bên ngoài**
2. **Là một đơn vị kinh tế mang tính chất tự nhiên**

**C.Là một đơn vị kinh tế khép kín, tự nhiên, tự cấp, tự túc**

1. **Là một đơn vị kinh tế hàng hóa - tiền tệ**

**Câu 66. Đặc điểm của quá trình phát triển xã hội phong kiến châu Âu là :**

**A.Ra đời muộn, phát triển nhanh, kết thúc sớm**

**B.Ra đời muộn, phát triển nhanh, kết thúc muộn**

**C.Ra đời sớm, phát triển nhanh, kết thúc muộn**

1. **Ra đời sớm, phát triển muộn, kết thúc chậm**

**Câu 67. Nước nào đi tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lí ?**

1. **Nước Anh và Pháp B. Nước Anh và Tây Ban Nha**

**C. Nước Pháp và Bồ Đào Nha D. Nước Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha**

**Câu 68. Trong cuộc phát kiến địa lí ở thế kỉ XV, ai là người tìm ra châu Mĩ ?**

1. **B.Đi-a-xơ (1450 - 1500) B. C.Cô-lôm-bô (1451 - 1506)**

**C. Va-xcô đơ Ga-ma (1469 - 1524) D. Ph.Ma-gien-lan (1480 - 1521)**

**Câu 69. Các cuộc phát kiến địa lí được coi như một “cuộc cách mạng thực sự” trong lĩnh vực nào ?**

1. **Lĩnh vực địa lí B. Lĩnh vực khoa học hàng hải**

**C. Lĩnh vực giao thông đường biển D. Lĩnh vực giao thông và tri thức**

**Câu 70. Thế nào là phong trào văn hóa Phục Hưng ?**

1. **Phục hưng toàn bộ văn hóa cổ đại**

**B.Khôi phục tinh hoa văn hóa Hy lạp - Rô Ma, xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp tư sản**

**C.Phục hưng văn hóa phong kiến trung đại**

**D.Khôi phục những gì đã mất của văn hóa cổ đại**

**Câu 71. Trong thời kì văn hóa Phục hưng đã xuất hiện nhiều nhà văn hóa, nhà khoa học thiên tài mà người ta gọi họ là :**

1. **“Những con người vĩ đại” B. “Những con người xuất chúng”**

**C. “Những con người khổng lồ” D. “Những con người thông minh”**

**Câu 72. Trong phong trào văn hóa Phục Hưng giai cấp tư sản đã nghiêm khắc lên án :**

1. Chế độ phong kiến B. Văn hóa của quý tộc

C. Giáo hội Ki tô D.Vua quan phong kiến

**Câu 73. Ai là người thực hiện chuyến đi vòng quanh thế giới bằng đường biển vào năm 1519 ?**

1. Đi - a - xơ B. Cô - lôm - bô C. Ma-gien-lan D. Va - xco đơ Ga - ma

**Câu 74. Cư dân chủ yếu sống trong thành thị trung đại Tây Âu là:**

1. Địa chủ và nông dân B. Nông dân và thợ thủ công

C. Thợ thủ công và thương nhân D. Thương nhân và bình dân

**Câu 75. Trong xã hội phong kiến Tây Âu gồm những giai cấp cơ bản nào ?**

1. Lãnh chúa và nông dân tự do B. Lãnh chúa và nông nô

C. Lãnh chúa và Nô lệ D. Địa chủ và nông dân

**Câu 76. Lực lượng sản xuất chủ yếu trong các lãnh điạ phong kiến Tây Âu là :**

1. Bình dân B. Nô Lệ C. Nông nô D. Nông dân

**Câu 77. Đặc điểm chính trị của lãnh địa phong kiến Tây Âu là:**

1. Đơn vị chính trị độc lập B. Đơn vị chính trị địa phương

C. Đơn vị chính trị tập quyền D. Đơn vị chính trị phân quyền

**Câu 78. vai trò của thành thị trung đại Tây Âu đối với sự phát triển của chế độ phong kiến là gì ?**

1. Tạo điều kiện cho chế độ phong kiến phân quyền châu Âu phát triển
2. Thúc đẩy quá trình suy yếu của chế độ phong kiến tập quyền châu Âu
3. Xóa bỏ chế độ phong kiến phân quyền, xây dựng chế độ phong kiến tập quyền
4. Thúc đẩy chế độ phong kiến chuyên chế phát triển

**Câu 79. Cuộc Phát kiến địa lí đã đem lại sự giàu có cho các tầng lớp nào ở Châu Âu ?**

1. Tăng lữ và quý tộc B. Quý tộc và quan lại phong kiến

C. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc D. Quý tộc và thương nhân

**Câu 80. Các cuộc phát kiến địa lí ở Tây Âu thế kỉ XV - XVI góp phần xóa bỏ quan hệ sản xuất phong kiến và sự ra đời của**

A. Chủ nghĩa tư bản B. Chế độ chiếm hữu nô lệ

C .Chủ nghĩa xã hội D. Công xã Thị Tộc.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)**

1. Quá trình tan rã của xã hội nguyên thủy

2. Đặc điểm về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội các quốc gia cổ đại phương Đông, phương Tây.

3. Thành tựu văn hóa Trung Quốc thời phong kiến, sự ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc đối với Việt Nam.

4. Chính sách thống trị của vương triều Đê-li và Mô-gôn

5. Giới thiệu và liên hệ một số công trình kiến trúc nổi tiếng khu vực Đông Nam Á

6. Quá trình hình thành chế độ phong kiến Tây Âu, vai trò của Nông nô, tác động của thành thị trung đại đối với sự phát triển của chế độ phong kiến Tây Âu

7. Hệ quả và tác động của các cuộc phát kiến địa lí đối với sự phát triển của thế giới

**---Hết---**